

Số: 42/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2016

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Phạm Đại Dương



DANH MỤC

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2016

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /QĐ-BKHCN ngày 11 /01/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

A. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|--|------------------|--|--|--|-------------------|
| I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | | | | | |
| 1. | Nghị định | 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 | Quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập | Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 09/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập | 01/8/2016 |
| 2. | Thông tư | 20/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 | Quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2015/TT-BKHCN ngày 13/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng | 01/7/2016 |
| 3. | Thông tư | 05/2010/TT-BKHCN ngày 02/7/2010 | Quy định chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 25/2015/TT-BKHCN ngày 26/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thống kê cơ sở về KH&CN | 11/01/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|--|--|---|-------------------|
| 4. | Thông tư | 23/2011/TT-BKHCN ngày 22/9/2011 | Quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về khoa học và công nghệ áp dụng đối với Sở Khoa học và Công nghệ | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 26/2015/TT-BKHCN ngày 26/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về Khoa học và Công nghệ áp dụng đối với Sở Khoa học và Công nghệ | 11/01/2016 |
| 5. | Thông tư | 10/2009/TT-BKHCN ngày 24/4/2009 | Hướng dẫn thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư | Bị thay thế bởi Thông tư số 03/2016/TT-BKHCN ngày 30/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư | 15/5/2016 |
| 6. | Thông tư | 25/2010/TT-BKHCN ngày 29/12/2010 | Hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2016/TT-BKHCN ngày 09/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ | 15/8/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|-----|--------------------|--|--|--|-------------------|
| 7. | Thông tư | 18/2010/TT-BKHCN ngày 24/12/2010 | Quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2016/TT-BKHCN ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý thực hiện Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 | 15/10/2016 |
| 8. | Thông tư | 18/2014/TT-BKHCN ngày 16/6/2014 | Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 18/2010/TT-BKHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2016/TT-BKHCN ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý thực hiện Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 | 15/10/2016 |
| 9. | Thông tư | 11/2013/TT-BKHCN ngày 29/3/2013 | Hướng dẫn việc xây dựng và quản lý Dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước | Bị bãi bỏ bởi Thông tư 18/2016/TT-BKHCN ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia | 18/10/2016 |
| 10. | Thông tư liên tịch | 93/2006/TTLT-BTC-BKHCN ngày 04/10/2006 | Hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước | Bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước | 15/02/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|--|------------------|--|---|---|-------------------|
| 11. | Quyết định | 18/2007/QĐ-BKHCN ngày 06/9/2007 | Về việc ban hành “Quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của Thanh tra viên Khoa học và Công nghệ” | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 24/2015/TT-BKHCN ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành và cộng tác viên thanh tra ngành khoa học và công nghệ | 15/01/2016 |
| II. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ CAO, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ | | | | | |
| 12. | Thông tư | 35/2011/TT-BKHCN ngày 16/12/2011 | Hướng dẫn chế độ báo cáo thống kê cơ sở về chuyển giao công nghệ | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 25/2015/TT-BKHCN ngày 26/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ | 11/01/2016 |
| III. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG | | | | | |
| 13. | Thông tư | 08/2009/TT-BKHCN ngày 08/4/2009 | Hướng dẫn về yêu cầu, trình tự, thủ tục đăng ký lĩnh vực hoạt động đánh giá sự phù hợp | Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014; bị thay thế bởi Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp | 01/7/2016 |
| 14. | Thông tư | 20/2009/TT-BKHCN ngày 30/9/2009 | Về việc ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diezen và nhiên liệu sinh học” | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 22/2015/TT-BKHCN ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diezen và nhiên liệu sinh học” | 01/01/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|--|--|---|-------------------|
| 15. | Thông tư | 11/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010 | Quy định về quản lý đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu | 01/4/2016 |
| 16. | Thông tư | 21/2010/TT-BKHCN ngày 29/12/2010 | Quy định về việc quản lý hoạt động công nhận tại Việt Nam | Theo quy định tại khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014; bị thay thế bởi Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp | 01/7/2016 |
| 17. | Thông tư | 10/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 | Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 08/2009/TT-BKHCN ngày 08 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về yêu cầu, trình tự, thủ tục đăng ký lĩnh vực hoạt động đánh giá sự phù hợp | Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014; bị thay thế bởi Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp | 01/7/2016 |
| 18. | Thông tư | 14/2012/TT-BKHCN ngày 12/7/2012 | Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tư số 20/2009/TT-BKHCN ngày 30/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học” | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 22/2015/TT-BKHCN ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học” | 01/01/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|----------------------------|--------------------|--|---|---|-------------------|
| 19. | Thông tư | 30/2014/TT-BKHCN ngày 15/10/2014 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 1:2009/BKHCN về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2009/TT-BKHCN ngày 30/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 22/2015/TT-BKHCN ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học” | 01/01/2016 |
| 20. | Thông tư liên tịch | 37/2001/TTLT-BKHCNMT-TCHQ ngày 28/6/2001 | Hướng dẫn thủ tục hải quan và kiểm tra chất lượng đối với hàng hóa nhập khẩu phải kiểm tra nhà nước về chất lượng | Bị bãi bỏ bởi Thông tư liên tịch số 110/2016/TTLT-BTC-BKHCN ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn phối hợp kiểm tra chất lượng và thông quan hàng hóa nhập khẩu | 01/9/2016 |
| 21. | Quyết định | 26/2007/QĐ-BKHCN ngày 31/10/2007 | Về việc ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức công nhận | Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014; bị thay thế bởi Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp | 01/7/2016 |
| Tổng số: 21 văn bản | | | | | |

B. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|--|------------------|---|--|--|-------------------|
| I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | | | | | |
| 1. | Nghị định | Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ | Điều 1 | Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập | 01/8/2016 |
| 2. | Thông tư | Thông tư số 32/2014/TT-BKHHCN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 | Khoản 6 Điều 2; Điều 3; Khoản 1 Điều 4; Khoản 1, Khoản 5 và Khoản 6 Điều 5; Điều 6; Điều 9; Điểm a Khoản 2 Điều 11; Điều 13; Khoản 2 Điều 14; Điều 16; Điều 17; Điều 18; Điều 19; Điều 20; Điều 21; Điều 22; Điều 23; Điều 24; Khoản 3, Khoản 4, và Khoản 5 Điều 25; Khoản 1, Khoản 5 Điều 28; Điều 29 | Bị sửa đổi, bãi bỏ bởi Thông tư số 08/2016/TT-BKHHCN ngày 24/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BKHHCN ngày 06/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020. | 10/6/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|------------------|--|--|--|-------------------|
| II. LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ | | | | | |
| 3. | Thông tư | Thông tư số 04/2012/TT-BKHCN ngày 13 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 01/2008/TT-BKHCN ngày 25/02/2008 hướng dẫn việc cấp, thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp và Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 04/2009/TT-BKHCN ngày 27/3/2009 và Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011 | Khoản 2 Điều 1 | Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014 | 01/7/2016 |
| III. LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ | | | | | |
| 4. | Thông tư | Thông tư số 34/2014/TT-BKHCN ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đào tạo an toàn bức xạ đối với nhân viên bức xạ, người phụ trách an toàn và hoạt động dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ | Khoản 1 Điều 6; Khoản 1 Điều 7; Điều 8 | Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014 | 01/7/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|--|--|--|-------------------|
| 5. | Thông tư | Thông tư số 06/2016/TT-BKHHCN ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc cấp Giấy đăng ký và cấp Chứng chỉ hành nghề đối với một số hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử | Điều 3 | Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014 | 01/7/2016 |
| 6. | Quyết định | Quyết định số 32/2007/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ ban hành Quy định về việc kiểm tra thiết bị X quang chẩn đoán y tế | Các quy định về việc kiểm tra thiết bị chụp X quang tổng hợp dùng trong y tế | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 28/2015/TT-BKHHCN ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thiết bị chụp X-quang tổng hợp dùng trong y tế | 01/6/2016 |
| | | | Các nội dung quy định liên quan đến cấp giấy phép dịch vụ an toàn bức xạ | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 06/2016/TT-BKHHCN ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc cấp Giấy đăng ký và cấp Chứng chỉ hành nghề đối với một số hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử | 20/6/2016 |
| | | | Các quy định về việc kiểm định thiết bị chụp X-quang chụp cắt lớp vi tính | Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 02/2016/TT-BKHHCN ngày 25/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chuẩn kỹ thuật | 01/7/2016 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|--|------------------|--|--|--|-------------------|
| | | | | quốc gia đối với thiết bị chụp cắt lớp vi tính dùng trong y tế | |
| IV. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG | | | | | |
| 7. | Thông tư | Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học Công Quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường nghề | Điều 3; Điều 11 | Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 Luật Đầu tư năm 2014; bị thay thế bởi Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường | 01/7/2016 |
| | | | Điều 4; Điều 5; Điều 6; Điều 8; Điều 9, Điều 10 và Điều 42 | Theo quy định tại Khoản 2 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bị thay thế bởi Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường | |
| Tổng số: 7 văn bản | | | | | |